



ĐIỀU KHOẢN SẢN PHẨM BẢO HIỂM BỔ TRỢ THƯƠNG TẬT TOÀN BỘ VÀ VĨNH VIỄN - ĐÓNG PHÍ NGẮN HẠN

(Được phê chuẩn theo Công Văn số ^{AC230} /BTC-QLBH ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Bộ Tài Chính)

Trừ trường hợp được quy định một cách cụ thể và được giải thích riêng trong Sản phẩm bảo hiểm bổ trợ thương tật toàn bộ và vĩnh viễn- đóng phí ngắn hạn này (“**Sản Phẩm Bổ Trợ**”) này, tất cả các thuật ngữ được sử dụng trong Sản Phẩm Bổ Trợ này sẽ mang cùng ý nghĩa với các thuật ngữ được sử dụng và định nghĩa trong sản phẩm bảo hiểm chính (“**Hợp Đồng Bảo Hiểm**”) mà Sản Phẩm Bổ Trợ này đính kèm. Các điều khoản và điều kiện của Hợp Đồng Bảo Hiểm sẽ được áp dụng cho Sản Phẩm Bổ Trợ này. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa các điều khoản và điều kiện của Sản Phẩm Bổ Trợ và các điều khoản và điều kiện của Hợp Đồng Bảo Hiểm, các quy định của Sản Phẩm Bổ Trợ này sẽ được ưu tiên áp dụng.

Trong phạm vi của Sản Phẩm Bổ Trợ, khi đề cập đến Người Được Bảo Hiểm và Số Tiền Bảo Hiểm có nghĩa là Người Được Bảo Hiểm và Số Tiền Bảo Hiểm của riêng Sản Phẩm Bổ Trợ này.

ĐIỀU 1: ĐỊNH NGHĨA

- 1.1 **Ngày Hiệu Lực:** là ngày mà Sản Phẩm Bổ Trợ bắt đầu có hiệu lực và được ghi nhận tại Trang Hợp Đồng hoặc Xác Nhận Thay Đổi Hợp Đồng (nếu có).
- 1.2 **Ngày Cấp:** là ngày mà Sản Phẩm Bổ Trợ được Công Ty chấp thuận và được ghi nhận tại Trang Hợp Đồng hoặc Xác Nhận Thay Đổi Hợp Đồng (nếu có)
- 1.3 **Người Được Bảo Hiểm:** là (những) người được bảo hiểm theo các quy định của Sản Phẩm Bổ Trợ. Tùy thuộc vào yêu cầu của Bên Mua Bảo Hiểm và sự chấp thuận của Công Ty, Người Được Bảo Hiểm phải đáp ứng toàn bộ các điều kiện sau vào Ngày Hiệu Lực của Sản Phẩm Bổ Trợ:
 - a) Còn sống và có mối quan hệ bảo hiểm với Bên Mua Bảo Hiểm; và
 - b) Đang hiện diện tại Việt Nam;
 - c) Trong độ Tuổi: tối thiểu từ một (01) tháng Tuổi và Tuổi tối đa không vượt quá:
 - (i) 58 tuổi đối với Hợp Đồng Bảo Hiểm có thời hạn đóng phí là 12 năm; hoặc
 - (ii) 55 tuổi đối với Hợp Đồng Bảo Hiểm có thời hạn đóng phí là 15 năm.

Tên của (những) Người Được Bảo Hiểm sẽ được ghi nhận tại Trang Hợp Đồng hoặc Xác Nhận Thay Đổi Hợp Đồng (nếu có).

- 1.4 Tuổi:** là tuổi của Người Được Bảo Hiểm tính theo ngày sinh nhật gần nhất trước: (i) Ngày Hiệu Lực, hoặc (ii) Ngày Ký Niệm Hợp Đồng trong các Năm Hợp Đồng tiếp theo.
- 1.4 Số Tiền Bảo Hiểm:** là mệnh giá của Sản Phẩm Bỏ Trợ do Bên Mua Bảo Hiểm yêu cầu và Công Ty chấp nhận bảo hiểm. Số Tiền Bảo Hiểm được thể hiện cụ thể trong Trang Hợp Đồng hoặc (các) Xác Nhận Thay Đổi Hợp Đồng (nếu có).
- 1.5 Thời Hạn Đóng Phí:** là khoảng thời gian tính từ Ngày Hiệu Lực Hợp Đồng đến Ngày Ký Niệm Hợp Đồng thứ mười hai (12) hoặc Ngày Ký Niệm Hợp Đồng thứ mười lăm (15) mà trong khoảng thời gian đó Phí Bảo Hiểm của Sản Phẩm Bỏ Trợ phải được đóng theo các điều khoản và điều kiện của Hợp Đồng Bảo Hiểm và Sản Phẩm Bỏ Trợ. Thời Hạn Đóng Phí của Sản Phẩm Bỏ Trợ do Bên Mua Bảo Hiểm lựa chọn và được ghi nhận trong Trang Hợp Đồng hoặc Xác Nhận Thay Đổi Hợp Đồng (nếu có).
- 1.6 Thời Hạn Sản Phẩm Bỏ Trợ:** là khoảng thời gian tính từ Ngày Hiệu Lực đến ngày chấm dứt như được nêu cụ thể tại Trang Hợp Đồng hoặc Xác Nhận Thay Đổi Hợp Đồng (nếu có).
- 1.7 Giá Trị Hoàn Lại:** là khoản tiền còn lại của Sản Phẩm Bỏ Trợ sau khi lấy:
- a) Giá trị tiền mặt của Sản Phẩm Bỏ Trợ được thể hiện trong bảng giá trị tiền mặt nêu tại Trang Hợp Đồng hay Xác Nhận Thay Đổi Hợp Đồng (nếu có) (sau đây gọi là “Giá Trị Tiền Mặt”), trừ đi
 - b) Các khoản Nợ.
- 1.8 Tai Nạn:** nghĩa là một sự kiện hoặc một chuỗi sự kiện liên tục, khách quan xảy ra do tác động của một lực, một vật bất ngờ từ bên ngoài lên cơ thể của Người Được Bảo Hiểm và gây ra thương tật hoặc tử vong cho Người Được Bảo Hiểm. Sự kiện hoặc chuỗi sự kiện nêu trên phải là nguyên nhân trực tiếp, duy nhất và không liên quan đến bất kỳ nguyên nhân nào khác gây ra thương tật hoặc tử vong cho Người Được Bảo Hiểm trong vòng (90) ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện hoặc một chuỗi sự kiện đó.
- 1.9 Thương Tật Toàn Bộ Và Vĩnh Viễn:** là bất kỳ tình trạng nào được liệt kê dưới đây xảy ra đối với Người Được Bảo Hiểm do hậu quả của Tai Nạn hoặc bệnh tật phát sinh trong thời gian Sản Phẩm Bỏ Trợ này còn hiệu lực dẫn đến:
- a) Mất hoàn toàn hoặc liệt hoàn toàn và vĩnh viễn:
 - (i) Hai tay; hoặc
 - (ii) Hai chân; hoặc
 - (iii) Một tay và một chân; hoặc
 - (iv) Thị lực hai mắt; hoặc
 - (v) Một tay và thị lực một mắt; hoặc
 - (vi) Một chân và thị lực một mắt.

Vì mục đích của Sản Phẩm Bỏ Trợ này: (i) mất hoàn toàn và vĩnh viễn đối với tay được hiểu là tình trạng cụt hoàn toàn từ cổ tay trở lên, hoặc (ii) mất hoàn toàn và vĩnh viễn đối với chân được hiểu là tình trạng cụt hoàn toàn từ mắt cá chân trở lên, hoặc (iii) mất hoàn toàn thị lực được hiểu là mất hẳn hoặc mù hoàn toàn và không thể phục hồi được chức năng nhìn của mắt.

Hoặc:

b) Bị thương tật đạt tỷ lệ trên 80% theo quy định về tiêu chuẩn thương tật có hiệu lực vào thời điểm xảy ra Tai Nạn hoặc bệnh tật. Tất cả các tình trạng liệt hoàn toàn và vĩnh viễn và/hoặc thương tật nêu trên phải được giám định và xác nhận bởi hội đồng y khoa cấp tỉnh hoặc cơ quan tương đương theo quy định của pháp luật. Việc giám định này phải được thực hiện sau một trăm tám mươi (180) ngày tính từ ngày xảy ra Tai Nạn hoặc bệnh tật.

1.10 Bệnh Có Sẵn: nghĩa là tình trạng bệnh tật hoặc tổn thương của Người Được Bảo Hiểm đã được bác sĩ kiểm tra, chẩn đoán hay điều trị trước: (i) Ngày Cấp Hợp Đồng, hoặc (ii) Ngày hiệu lực của Sản Phẩm Bỏ Trợ này hoặc (iii) ngày khôi phục hiệu lực gần nhất của Sản Phẩm Bỏ Trợ này, lấy ngày nào đến sau. Hồ sơ y tế, tình trạng tiền sử bệnh được lưu giữ tại các cơ sở y tế được thành lập hợp pháp hoặc các thông tin do Người Được Bảo Hiểm tự kê khai được xem là bằng chứng đầy đủ và hợp pháp về Bệnh Có Sẵn

ĐIỀU 2: QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

2.1 Trong thời gian Sản Phẩm Bỏ Trợ này còn hiệu lực, nếu Người Được Bảo Hiểm bị Thương Tật Toàn Bộ Và Vĩnh Viễn, Công Ty sẽ xem xét thanh toán mức tỷ lệ chi trả tương ứng với từng độ Tuổi theo bảng dưới đây:

Tuổi của Người Được Bảo Hiểm	Tỷ lệ chi trả (% của Số Tiền Bảo Hiểm)
Từ một (01) tháng Tuổi đến dưới 01 Tuổi	20%
Từ 01 Tuổi đến dưới 02 Tuổi	40%
Từ 02 Tuổi đến dưới 03 Tuổi	60%
Từ 03 Tuổi đến dưới 04 Tuổi	80%
Bằng hoặc lớn hơn 04 Tuổi	100%

2.2 Số Tiền Bảo Hiểm và Tuổi của Người Được Bảo Hiểm làm căn cứ chi trả theo Điều 2.1 này chính là Số Tiền Bảo Hiểm và Tuổi của Người Được Bảo Hiểm tại thời điểm Người Được Bảo Hiểm bị Thương Tật Toàn Bộ Và Vĩnh Viễn.

2.3 Người nhận quyền lợi bảo hiểm

Ngoại trừ có thỏa thuận khác giữa Công Ty và Bên Mua Bảo Hiểm, Quyền lợi bảo hiểm nêu tại Sản Phẩm Bỏ Trợ này sẽ được Công Ty chi trả cho: (i) Bên Mua Bảo

Hiểm nếu Bên Mua Bảo Hiểm là cá nhân, hoặc Người Được Bảo Hiểm của Hợp Đồng Bảo Hiểm trong trường hợp Bên Mua Bảo Hiểm là tổ chức.

ĐIỀU 3. THỜI GIAN CHỜ

Bất kể đã có quy định nêu trên và trừ trường hợp do Tai Nạn, bất kỳ và tất cả các quyền lợi được quy định tại Sản Phẩm Bỏ Trợ này sẽ chỉ được xem xét và/hoặc chi trả nếu ngày mà Người Được Bảo Hiểm được chẩn đoán hoặc điều trị hoặc có bất kỳ dấu hiệu hoặc triệu chứng nào là nguyên nhân gây nên tình trạng Thương Tật Toàn Bộ Và Vĩnh Viễn diễn ra sau chín mươi (90) ngày kể từ Ngày Cấp hoặc ngày khôi phục hiệu lực gần nhất của Sản Phẩm Bỏ Trợ này, tùy thuộc vào ngày nào đến sau.

ĐIỀU 4. CHỨNG TỪ YÊU CẦU GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

- 4.1** Thông báo về sự kiện bảo hiểm xảy ra và các bằng chứng, chứng từ liên quan phải được người yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm nộp cho Công Ty trong vòng mười hai (12) tháng kể từ ngày xảy ra sự kiện bảo hiểm, nếu không Công Ty có quyền từ chối giải quyết quyền lợi bảo hiểm được quy định trong Sản Phẩm Bỏ Trợ. Công Ty sẽ chỉ xem xét và/hoặc có nghĩa vụ chi trả quyền lợi bảo hiểm trong trường hợp việc chậm nộp các bằng chứng/chứng từ là do hậu quả của các sự kiện bất khả kháng theo quy định của pháp luật.
- 4.2** Chứng từ khi yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm theo Sản Phẩm Bỏ Trợ này bao gồm:
- a) Mẫu đơn yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm và giấy ủy quyền do Công Ty cung cấp đã được điền hoàn chỉnh và chính xác, và
 - b) Hồ sơ y tế, bản sao bệnh án có xác nhận của cơ sở y tế điều trị, giấy ra viện, kết quả xét nghiệm, kết quả chẩn đoán hình ảnh, giấy chứng nhận thương tích, kết quả giám định y khoa, bảng kê chi tiết viện phí, hóa đơn, đơn thuốc (nếu có); và
 - c) Hồ sơ Tai Nạn như: biên bản tai nạn, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản kết luận điều tra, biên bản giải phẫu pháp y do Công an cấp quận/huyện trở lên lập (nếu có); và
 - d) Kết quả giám định tình trạng thương tật do Hội đồng y khoa cấp tỉnh hoặc cơ quan tương đương theo quy định của pháp luật cấp.
 - e) Các giấy tờ bao gồm cả chứng minh nhân dân của Người nhận quyền lợi bảo hiểm và/hoặc Người được ủy quyền nhận quyền lợi bảo hiểm, và/hoặc chứng từ tùy trường hợp cụ thể và cần thiết theo quy định của Công Ty.

ĐIỀU 5. CÁC TRƯỜNG HỢP LOẠI TRỪ

Công Ty sẽ không thanh toán bất kỳ quyền lợi bảo hiểm nào được nêu tại Sản Phẩm Bỏ Trợ nếu sự kiện bảo hiểm có liên quan trực tiếp đến một trong các nguyên nhân sau:

- a) Tự tử hoặc có hành vi tự tử hoặc bất kỳ trường hợp tự ý gây ra tổn thương, cho dù Người Được Bảo Hiểm có bị mất trí hay không; hoặc
- b) Các Hành Vi Phạm Tội của Người Được Bảo Hiểm, Bên Mua Bảo Hiểm hoặc của Người Thụ Hưởng; hoặc
- c) Do Người Được Bảo Hiểm tự ý sử dụng bất kỳ loại thuốc kích thích, ma túy, các chất có cồn, chất gây nghiện, chất độc hoặc thuốc không theo chỉ định của bác sĩ; hoặc
- d) Do chiến tranh hoặc hành động nào liên quan đến chiến tranh, dù là được tuyên bố hay không được tuyên bố, tham gia lực lượng vũ trang của bất kỳ nước nào đang có chiến tranh hay lực lượng dân phòng; hoặc
- e) Bạo loạn, ấu đả, khởi nghĩa, bạo động dân sự, biểu tình, đình công hay khủng bố; hoặc
- f) Người Được Bảo Hiểm bị tai nạn khi di chuyển hoặc đi lại bằng máy bay, hoặc tham gia trên các phương tiện vận chuyển hàng không, trừ khi Người Được Bảo Hiểm là hành khách có mua vé trên một chuyến bay thương mại; hoặc
- g) Bất kỳ tổn thương nào của Người Được Bảo Hiểm khi vi phạm pháp luật hoặc cố tình cản trở hoặc chống lại việc truy bắt của người thi hành pháp luật hoặc do hậu quả trực tiếp hoặc gián tiếp của các hành vi chạy xe quá tốc độ hoặc uống rượu bia vượt quá mức quy định khi tham gia giao thông theo luật giao thông hiện hành; hoặc
- h) Tham gia các hoạt động thể thao chuyên hoặc các hoạt động có tính chất nguy hiểm, bao gồm nhưng không giới hạn các hoạt động như nhảy dù, leo núi, săn bắn, đua xe, đua ngựa, lặn có bình khí nén.
- i) Bệnh Có Sẵn, ngoại trừ những trường hợp đã được kê khai và được sự chấp thuận của Công Ty.

ĐIỀU 6. CÁC TRƯỜNG HỢP GIAN DỐI VÀ KHAI BÁO KHÔNG ĐẦY ĐỦ

- 6.1** Bên Mua Bảo Hiểm có nghĩa vụ phải kê khai trung thực và cung cấp đầy đủ các thông tin theo yêu cầu của Công Ty để Công Ty đánh giá khả năng chấp nhận bảo hiểm hoặc chi trả bảo hiểm theo Sản Phẩm Bỏ Trọ. Việc Công Ty có hoặc không có yêu cầu kiểm tra y tế sẽ không có tác dụng hoặc được diễn giải để giải trừ nghĩa vụ kê khai trung thực của Bên Mua Bảo Hiểm.
- 6.2** Vào bất kỳ thời điểm nào, kể cả sau khi sự kiện bảo hiểm đã phát sinh hoặc Sản Phẩm Bỏ Trọ đã chấm dứt, nếu có bằng chứng cho thấy Bên Mua Bảo Hiểm đã cố ý kê khai không chính xác, thiếu hoặc làm sai lệch hồ sơ, Công Ty sẽ không có nghĩa vụ chi trả bất cứ quyền lợi bảo hiểm nào theo Sản Phẩm Bỏ Trọ hay không hoàn trả bất cứ khoản Phí Bảo Hiểm đã đóng nào và có quyền đơn phương chấm dứt Sản Phẩm Bỏ Trọ. Bất

kỳ quyền lợi bảo hiểm nào đã được chấp thuận nhưng chưa được chi trả đều sẽ ngay lập tức bị hủy bỏ, mất hiệu lực và Công Ty sẽ không có nghĩa vụ tiếp tục chi trả. Trong trường hợp Công Ty đã chi trả một hoặc một số quyền lợi bảo hiểm, Công Ty sẽ không yêu cầu hoàn trả các quyền lợi đã được chi trả đó.

ĐIỀU 7: CÁC THAY ĐỔI QUAN TRỌNG

Bên Mua Bảo Hiểm có nghĩa vụ phải thông báo cho Công Ty, bao gồm nhưng không giới hạn các thay đổi về nơi cư trú, tính chất công việc, hoặc nghề nghiệp trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày có sự thay đổi nêu trên. Trong trường hợp có sự thay đổi, Công Ty có toàn quyền điều chỉnh mức Phí Bảo Hiểm và/hoặc Số Tiền Bảo Hiểm hoặc áp dụng các loại trừ bổ sung cần thiết.

ĐIỀU 8: SỐ TIỀN BẢO HIỂM

Trong thời gian Sản Phẩm Bỏ Trợ còn hiệu lực, Bên Mua Bảo Hiểm có thể yêu cầu thay đổi Số Tiền Bảo Hiểm theo những điều kiện do Công Ty toàn quyền quyết định. Việc thay đổi này sẽ chỉ có hiệu lực khi được Công Ty chấp thuận bằng văn bản hoặc ban hành (các) Xác Nhận Thay Đổi Hợp Đồng. Công Ty bảo lưu quyền quyết định chấp thuận/từ chối đối với yêu cầu thay đổi Số Tiền Bảo Hiểm Bỏ Trợ.

ĐIỀU 9: HỦY BỎ SẢN PHẨM BỎ TRỢ

Trong thời gian Hợp Đồng Bảo Hiểm và Sản Phẩm Bỏ Trợ vẫn còn hiệu lực, Bên Mua Bảo Hiểm có thể yêu cầu hủy bỏ Sản Phẩm Bỏ Trợ tương ứng với từng Người Được Bảo Hiểm của Sản Phẩm Bỏ Trợ này. Ngày hiệu lực hủy bỏ sẽ được ghi trên Xác Nhận Thay Đổi Hợp Đồng do Công Ty phát hành. Tùy thuộc vào điều khoản và điều kiện của Sản Phẩm Bỏ Trợ này, Công Ty sẽ chi trả Giá Trị Hoàn Lại (nếu có) cho Bên Mua Bảo Hiểm tính đến ngày hiệu lực hủy bỏ.

ĐIỀU 10: KHÔI PHỤC HIỆU LỰC SẢN PHẨM BỎ TRỢ

- 10.1 Tùy thuộc vào sự chấp thuận của Công Ty, Sản Phẩm Bỏ Trợ này có thể được khôi phục hiệu lực trong trường hợp Sản Phẩm Bỏ Trợ bị mất hiệu lực do Hợp Đồng Bảo Hiểm bị mất hiệu lực. Việc khôi phục hiệu lực sẽ được áp dụng một cách tương ứng theo các điều khoản và điều kiện của Hợp Đồng Bảo Hiểm. Sản Phẩm Bỏ Trợ bị chấm dứt hiệu lực theo yêu cầu của Bên Mua Bảo Hiểm sẽ không được khôi phục hoặc cấp lại.
- 10.2 Công Ty không có nghĩa vụ thanh toán bất kỳ quyền lợi bảo hiểm nào nêu tại Sản Phẩm Bỏ Trợ này nếu sự kiện bảo hiểm xảy ra hoặc được chẩn đoán hoặc có bất kỳ dấu hiệu nào gây ra sự kiện bảo hiểm đó đã xuất hiện trong thời gian Sản Phẩm Bỏ Trợ bị mất hiệu lực

ĐIỀU 11: CHẤM DỨT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM BỎ TRỢ

Tất cả các quyền lợi bảo hiểm theo Sản Phẩm Bỏ Trợ này sẽ được chấm dứt toàn bộ hoặc đối với từng Người Được Bảo Hiểm ngay khi có bất kỳ sự kiện nào dưới đây xảy ra, tùy thuộc vào sự kiện nào xảy ra trước:

- 11.1 Khi Hợp Đồng Bảo Hiểm bị mất hiệu lực, bị chấm dứt, bị hủy bỏ, đáo hạn, chuyển thành Hợp Đồng Bảo Hiểm Giảm; hoặc
- 11.2 Khi Bên Mua Bảo Hiểm yêu cầu chấm dứt Sản Phẩm Bỏ Trợ này hoặc yêu cầu chấm dứt Sản Phẩm Bỏ Trợ đối với từng Người Được Bảo Hiểm; hoặc
- 11.3 Đối với từng Người Được Bảo Hiểm, vào Ngày Kỷ Niệm Hợp Đồng khi Người Được Bảo Hiểm đã đủ 70 Tuổi; hoặc
- 11.4 Người Được Bảo Hiểm tử vong; hoặc
- 11.5 Đối với từng Người Được Bảo Hiểm, khi Công Ty chấp nhận thanh toán quyền lợi theo Sản Phẩm Bỏ Trợ này cho Người Được Bảo Hiểm đó.

Việc chấm dứt Sản Phẩm Bỏ Trợ này sẽ không làm ảnh hưởng đến bất kỳ khoản thanh toán quyền lợi bảo hiểm phát sinh trước thời điểm chấm dứt.

ĐIỀU 12. KHÔNG THAM GIA CHIA LÃI

Sản phẩm bảo hiểm bỏ trợ này không tham gia vào bất kỳ việc chia lãi của Công Ty.